TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:253/2022/QĐST-HNGĐ

Hậu Lộc, ngày 25 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 245/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2022 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Phạm Bá T, sinh năm 1999.

Và chị Mai Thị L, sinh năm 2000.

Đều có địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Phạm Bá T và chị Mai Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, cưới có đăng ký kết hôn do UBND xã , huyện H, tỉnh Thanh Hoá cấp ngày 30/12/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc được ba năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống khác biệt nhau nên thường xuyên xảy ra mẫu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể khắc phục được, do đó hiện nay vợ chồng đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay cả hai đều xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên thống nhất thuận tình ly hôn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc công nhận. Do đó cần áp dụng điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp.

[2]. Về con: Anh Phạm Bá T và chị Mai Thị L chưa có con chung và hiện nay chị Lan cũng không có thai nghén gì nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3]. Về tài sản, công nợ: Anh Phạm Bá T và chị Mai Thị L đều xác định: Vợ chồng không có tài sản, công nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Phạm Bá T và chị Mai Thị L mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xét đây là sự tự nguyện của hai bên nên chấp nhận.

[5].Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Bá T và chị Mai Thị L.

- *Về con*: Anh Phạm Bá T và chị Mai Thị L chưa có con chung và hiện nay chị L cũng không có thai nghén gì nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về tài sản và công nợ:* Anh Phạm Bá T và chị Mai Thị L đều xác định: Vợ chồng không có tài sản, công nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Bá T và chị Mai Thị L mỗi người nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh T, chị L đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0009029 ngày 26/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Anh T, chị L đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Cao Thị Nga

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc
- UBND xã H, huyện H
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.